| THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 17/2018/QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018* |

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 1191
Ngày: 3/4/18
Chuyển: ...
...

# QUYẾT ĐỊNH

## Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du lịch trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du lịch trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.*

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Tổng cục Du lịch là tổ chức trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về du lịch trên phạm vi cả nước, quản lý các dịch vụ công về du lịch theo quy định của pháp luật.

2. Tổng cục Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Tên giao dịch tiếng Anh: Vietnam National Administration of Tourism. Tên viết tắt tiếng Anh: VNAT.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

a) Các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ về du lịch và các dự án, đề án khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển du lịch; chương trình xúc tiến du lịch quốc gia; chương trình hành động quốc gia về du lịch; dự án, đề án và công trình quan trọng quốc gia về du lịch; các dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về du lịch;

c) Việc ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về du lịch theo quy định của pháp luật; cho phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của cơ quan du lịch nước ngoài, tổ chức du lịch quốc tế và khu vực;

d) Hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch quốc gia nằm trên địa bàn từ hai đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định:

a) Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn về phát triển du lịch; các đề án, dự án về du lịch;

b) Các thông tư, quyết định về du lịch; định mức kinh tế - kỹ thuật về du lịch;

c) Tổ chức điều tra, đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch; hướng dẫn thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển du lịch quốc gia, vùng du lịch, địa bàn du lịch trọng điểm, khu du lịch quốc gia sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn phân loại, công nhận điểm du lịch, khu du lịch; hướng dẫn việc quản lý khu du lịch quốc gia;

d) Hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch quốc gia;

đ) Quy định về bảo vệ, tôn tạo, phát triển, khai thác, phát huy giá trị tài nguyên du lịch và bảo vệ môi trường du lịch;

e) Quy định tiêu chuẩn người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành, nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghiệp vụ điều hành du lịch; trình tự, thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành;

g) Quy định tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác;

h) Quy định nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch; nội dung kiểm tra nghiệp vụ hướng dẫn du lịch tại điểm; tiêu chuẩn thành thạo ngoại ngữ;

i) Ban hành các văn bản hướng dẫn việc thực hiện quy định của pháp luật về: Kinh doanh dịch vụ lữ hành và lưu trú du lịch; quảng bá, xúc tiến du lịch; quy hoạch về du lịch; xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác.

3. Giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án về du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch ở trong nước và ở nước ngoài; điều phối các hoạt động xúc tiến du lịch liên vùng, liên tỉnh theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Tổ chức hội nghị, hội thảo về du lịch; nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, phân loại thị trường du lịch; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phát triển thị trường, sản phẩm du lịch và nguồn nhân lực du lịch; phát triển thương hiệu du lịch quốc gia.

6. Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về du lịch để trình Bộ trưởng quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền công bố theo quy định; xây dựng và hướng dẫn sử dụng, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu du lịch quốc gia; hướng dẫn và tổ chức cung cấp thông tin du lịch tại các cửa khẩu quốc tế, khu du lịch, điểm du lịch; ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch; tổ chức thực hiện công tác thống kê chuyên ngành về du lịch.

7. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các điều ước quốc tế về du lịch mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập, các thỏa thuận quốc tế, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ về du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư về du lịch thuộc thẩm quyền theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý, tổ chức thực hiện việc thẩm định, quyết định công nhận và thu hồi quyết định công nhận cơ sở lưu trú du lịch hạng 04 sao, 05 sao theo quy định của pháp luật; công bố danh sách cơ sở lưu trú du lịch đã được xếp hạng theo thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra việc xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch của cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh; tổ chức kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch trên toàn quốc.

10. Quản lý, tổ chức thực hiện việc cấp, cấp lại, cấp đổi, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.

11. Quản lý việc cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

12. Tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết kiến nghị của khách du lịch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo phân công của Bộ trưởng.

13. Thường trực Hội đồng cấp chứng chỉ nghiệp vụ du lịch (VTCB) theo thỏa thuận công nhận nghề du lịch lẫn nhau của các nước ASEAN.

14. Tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch và tài nguyên du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

15. Giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quản lý đối với nội dung hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực du lịch theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực du lịch theo kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

17. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, phối hợp thanh tra, thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực du lịch theo quy định của pháp luật.

18. Tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của pháp luật.

19. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Tổng cục Du lịch; quyết định luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách, phối hợp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và những người làm công tác du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của pháp luật.

20. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao và theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Vụ Kế hoạch, Tài chính.

2. Vụ Tổ chức cán bộ.

3. Vụ Lữ hành.

4. Vụ Khách sạn.

5. Vụ Thị trường du lịch.

6. Vụ Hợp tác quốc tế.

7. Văn phòng.

8. Viện Nghiên cứu phát triển du lịch.

9. Tạp chí Du lịch.

10. Trung tâm Thông tin du lịch.

Các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 7 Điều này là các tổ chức giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các đơn vị quy định từ khoản 8 đến khoản 10 Điều này là các đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục Du lịch.

Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức, đơn vị thuộc Tổng cục Du lịch.

Văn phòng có 03 phòng.

**Điều 4. Lãnh đạo Tổng cục Du lịch**

1. Tổng cục Du lịch có Tổng cục trưởng và không quá 04 Phó Tổng cục trưởng.

2. Tổng cục trưởng và các Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo quy định của pháp luật.

3. Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Tổng cục Du lịch. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

**Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp**

Báo Du lịch tiếp tục hoạt động theo tôn chỉ, mục đích được ghi trong Giấy phép hoạt động báo chí đã được cấp cho đến khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan báo chí theo nội dung và lộ trình quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 23/2014/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du lịch trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

***Nơi nhận:***
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2). XH 205

**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Xuân Phúc**